

Đọc kỹ hướng dẫn trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin, xin tham khảo ý kiến bác sĩ

## NAVADIAB

Gliclazide  
Viên nén 80 mg

Hình thức và trình bày: Hộp 6 vỉ x 10 viên

Thành phần: Mỗi viên nén chứa:

Hoạt chất: Gliclazide 80 mg

Thành phần khác: Lactose, bột ngô gelatin hoá, cellulose vi tinh thể, bột sac, bột natri gluconate, magnes stearate, silica dạng keo hydrat hoá.

### Tính chất:

Sau khi uống, có tác dụng kích thích bài tiết insulin, vì thuốc làm tăng sự đáp ứng của tụy tạng với glucose, do đó giảm việc tăng glucose-huyết sau bữa ăn. Ngăn ngừa sự kết tập tiểu cầu, làm bình thường hoá sự phân huỷ fibrin ở nội mô. Gliclazide hầu như không có độc tính: các thử nghiệm sinh quái thai và gây đột biến cũng cho kết quả âm tính.

Nồng độ máu đạt tối đa từ giờ thứ 2 đến giờ thứ 6 sau khi uống thuốc.

Thời gian trung bình trong tuần hoàn là 10-12 giờ, do đó có thể dùng 2 liều mỗi ngày.

### Chỉ định:

Cho người bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insulin, đái tháo không nhiễm acid ceton ở người lớn và người cao tuổi, sau khi thất bại với chế độ ăn kiêng nhằm khôi phục cân bằng glucô huyết, và khi có biến chứng mạch máu.

### Chống chỉ định:

- Đái tháo acid-ceton nghiêm trọng ở trẻ em và thanh niên.
- Đái tháo tiến hôn mê và hôn mê
- Suy thận và suy gan nặng
- Chấn thương
- Dùng với các sulfonylurea.

### Thận trọng:

- Phải giảm liều ở những người cao tuổi, suy dinh dưỡng và người bệnh suy gan, suy thận nặng.
- Trong các trường hợp đái tháo mất bù và phẫu thuật, phải ngừng sử dụng thuốc và sử dụng insulin thay thế.





- Phải kiểm tra glucose-huyết và glucose niệu sau bữa ăn liên tục trong 24 giờ.
- Tất cả thuốc không gây quái thai, vẫn nên tránh sử dụng glicazid khi mang thai và cho con bú.

**Tương tác thuốc:**

Tác dụng giảm glucose huyết của gliclazide có thể tăng nhanh nếu dùng kết hợp với rượu, với các thuốc kháng viêm không steroid, salicylate, sulfamide, một số kháng sinh (chloramphenicol, tetracycline), các thuốc chẹn beta, cumarin, diazepam, các thuốc ức chế MAO và các dạng uống của Miconazole. Trong khi sử dụng thuốc, ngưng điều trị bằng sulfonylurea có thể sử dụng biguanide và/hoặc insulin Barbiturate có thể ngăn tác dụng của thuốc. Cần nhớ rằng cortisone và oestrogen làm thay đổi cân bằng glucose-huyết của cơ thể.

**Tác dụng ngoại ý:**

Thuốc thường được dung nạp tốt. Một số tác dụng ngoại ý bao gồm:

- các vấn đề về tiêu hoá, nôn, tiêu chảy, táo bón, nhức đầu,
- dị ứng da (ban đỏ, mẩn ngứa), nhạy cảm ánh sáng
- vàng da vi ống tế bào gan với người đặc biệt mẫn cảm, có thể gặp mắt bạch cầu hạt, giảm bạch cầu, giảm tiểu cầu, thiếu máu. Tuy vậy, những tác dụng ngoại ý này có thể được phục hồi.

**Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**Liều dùng**

Liều thông thường là uống 160mg mỗi ngày (2 viên), chia làm hai liều đi kèm với các bữa ăn chính, có thể tăng lên liều 240mg và tối đa là 320mg.

Tuy nhiên người bệnh phải thực hiện một chế độ ăn kiêng nghiêm túc.

**Quá liều:**

Khi dùng quá liều làm giảm glucose huyết nghiêm trọng, phải tiêm tĩnh mạch ngay một dung dịch tăng glucose ưu trương (10-30%) và đưa người bệnh khẩn cấp đến bệnh viện.

**Hạn dùng:** 5 năm kể từ ngày sản xuất

**Bảo quản:**

ở nhiệt độ phòng < 25° C

Thuốc bán theo đơn

Giữ thuốc ngoài tầm tay trẻ em

**Nhà sản xuất:**

Industria Farmaceutica NOVA ARGENTIA S.p.A.  
Via G. Pascoli, 1 20064 Gorgonzola - Milano - ITALY  
Tel: 39 02 95.09.07.1 - Fax: 39 02 95.15.304

012 02083 10004 - 020831 00 00